SỞ Y TẾ THANH HÓA
BỆNH VIỆN ĐA KHOA NÔNG CỐNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 574/QĐ-TĐT-BVNC

Nông Cống, ngày 28 tháng 09 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự toán mua sắm: Mua sắm bổ sung thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa Nông Cống năm 2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA NÔNG CỐNG

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025;

Căn cứ Nghị định 214/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính: Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/09/2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 568/QĐ-TĐT-BVNC ngày 18/09/2026 của Bệnh viện đa khoa Nông Cống về việc phê duyệt dự toán mua sắm: Mua sắm bổ sung thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa Nông Cống năm 2026;

Xét đề nghị của Hội đồng mua sắm tại Tờ trình số 571/TTr-TĐT-BVNC ngày 25/09/2026,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm bổ sung thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa Nông Cống năm 2026 với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Hội đồng mua sắm chịu trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành của Pháp luật.

Scanned with CamScanner

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Hội đồng mua sắm, các khoa, phòng ban, chức năng của Bệnh viện đa khoa Nông Cống và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 QĐ;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH THANH HÓA
BỆNH VIỆN ĐA KHOA NÔNG CỐNG

Nguyễn Văn Tuấn

Scanned with CamScanner

BẢNG CHI TIẾT PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự toán mua sắm: Mua sắm bổ sung thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa Nông Cống năm 2026

(Kèm theo Quyết định số 574/QĐ-TĐT-BVNC ngày 28/09/2026 của Bệnh viện đa khoa Nông Cống)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Bệnh viện Đa khoa Nông Cống	Mua sắm bổ sung thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa Nông Cống năm 2026	Cung cấp thiết bị y tế	**209.750.000**	Nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác	Chào giá trực tuyến rút gọn	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	30 ngày	Quý III/2026	Hợp đồng trọn gói	30 ngày	Không
	Tổng cộng			**209.750.000**								

Ghi chú:

+ Gói thầu: Mua sắm bổ sung thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa Nông Cống năm 2026 Gồm 03 mặt hàng được chia thành 01 phần/lô *(Có phụ lục chi tiết kèm theo)*

Scanned with CamScanner

BẢNG DANH MỤC HÀNG HÓA CHIA PHẦN/LÔ

Dự toán mua sắm: Mua sắm bổ sung thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa Nông Cống năm 2026

(Kèm theo Quyết định số 574/QĐ-TĐT-BVNC ngày 28/09/2026 của Bệnh viện đa khoa Nông Cống)

STT	Tên hàng hoá	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	**Máy đo thính lực**	**I. THÔNG TIN CHUNG** - Đạt chứng chỉ: CE, ISO 13485, phân loại TBYT - Máy đo thính lực 2 kênh với thiết kế lý tưởng để thực hiện kiểm tra thính lực ở bất kỳ môi trường nào. - Có cấu hình tiêu chuẩn đo đường khí. - Màn hình màu, cảm ứng - Có túi đựng máy đi kèm. - Thiết kế công thái học tối đa hóa sự tiện lợi - Sử dụng điện dân dụng hoặc pin có thể sạc lại - Có thể kết nối qua USB và Enthernet - Tuân theo giao thức đo thính lực tự động Hughson-Westlake - Bộ nhớ lên tới 1.000 phép đo và không giới hạn bệnh nhân - Xuất dữ liệu trực tiếp qua Ethermet ở các định dạng tiêu chuẩn (PDF, XML và CSV) *Xuất dữ liệu:* Máy đo thính lực có 2 tùy chọn để xuất tệp kiểm tra trực tiếp qua Ethernet ở định dạng tiêu chuẩn (PDF, XML và CSV): + Trực tiếp từ máy đo thính lực. Các tệp được xuất qua kết nối Ethernet từ thiết bị đến thư mục đích, không cần phần mềm. + Sử dụng phần mềm W50. Thông qua kết nối USB giữa thiết bị và máy tính. *Đo thính lực tự động Hughson-Westlake*: + Được sử dụng để thực hiện các bài kiểm tra đo thính lực ở chế độ tự động, yêu cầu can thiệp tối thiểu của kỹ thuật viên. + Chế độ này đảm bảo rằng bài kiểm tra được thực hiện đúng cách, vì nó tuân theo giao thức đo thính lực tự động Hughson-Westlake. *Phần mềm W50:*	Cái	01	69.750.000	69.750.000

Scanned with CamScanner

		+ Có thể được kết nối với phần mềm W50 của máy đo thính lực qua USB, cho phép người dùng xem, lưu trữ, chuyển giao và phân tích các bài kiểm tra đo thính lực. • Thực hiện đo thính lực theo thời gian thực • Nhập dữ liệu các phép đo từ máy đo thính lực • Xem lại kết quả đo thính lực • Hiển thị biểu đồ thính lực (audiogram) kèm kết quả • So sánh các lần đo của cùng một bệnh nhân • Hỗ trợ tham khảo chẩn đoán (consult the diagnosis) • Tạo báo cáo tùy chỉnh • In báo cáo • Tải kết quả đo dưới dạng PDF và XML • Quản lý nhiều cơ sở dữ liệu khác nhau • Cập nhật firmware • Tương thích với tất cả các máy đo thính lực của Sibelmed • Sử dụng với hệ điều hành Windows 7, 8.1 và 10 **II. THÔNG SỐ KỸ THUẬT:** - Phân loại thiết bị: loại 4 (đo sàng lọc) - Chức năng đo: Đo thính lực đơn âm ngưỡng: Đường khí - Cấu hình kênh & tín hiệu: - Số kênh: 2 kênh - Loại tín hiệu: Pure tone; Warble tone (FM) - Chế độ phát: Liên tục (Continuous); Ngắt quãng (Pulsating) - Tín hiệu đảo ngược (Inverted tone): Có - Bước tăng cường độ: 5 dB - Dải tần số: + Đường khí (Air conduction): 125 – 250 – 500 – 750 – 1000 – 1500 – 2000 – 3000 – 4000 – 6000 – 8000 Hz + Tần số trung gian: 125 – 750 – 1500 Hz - Mức cường độ: + Đường khí (Air conduction): Max: 100 dB HL / Min: -10 dB HL - Chức năng bổ sung: + Intercom (liên lạc với bệnh nhân): Có + Tính toán suy giảm thính lực: Có				

Scanned with CamScanner

		+ Hỗ trợ chẩn đoán: Council; IMSS (Mexico); ELI; SAL; Klockhoff - Kích thước: Khoảng 236 * 197 * 77 mm - Khối lượng: Khoảng 600 g - Màn hình: Cảm ứng màu, Kích thước: khoảng 95 * 54 mm, Độ phân giải: khoảng 480 × 272 pixel - Cơ sở dữ liệu: Bộ nhớ: > 1000 phép đo, Số lượng bệnh nhân không giới hạn - Kết nối: USB (kết nối PC/phần mềm), Ethernet (xuất dữ liệu) - Nguồn điện: Bộ nguồn ngoài: Input: 100–240 VAC; Output: 12 VDC; + Pin: 4 pin AA 1.5V hoặc Pin sạc Ni-MH - *Tùy chọn thêm:* • Đo thính lực tự động • Xuất dữ liệu Ethernet • Pin 1.5V LR6 AA • Phần mềm W50 bản quyền • Tai nghe đường khí TDH39 • Bộ giảm nhiễu đường khí **III. CẤU HÌNH VÀ PHỤ KIỆN:** - Máy chính: 01 cái - Cáp USB A–B (kết nối PC): 01 cái - Nút bấm phản hồi của bệnh nhân: 01 cái - Bộ tai nghe đường khí DD45: 01 cái - Túi đựng: 01 cái - Bộ nguồn: 01 bộ - Phần mềm W50 DEMO: 01 bộ - Hướng dẫn sử dụng: 01 bộ				
2	**Máy truyền dịch**	**I. THÔNG TIN CHUNG** Đạt chứng chỉ ISO, CE, FSC **Cấu hình tiêu chuẩn:** Máy chính: 01 máy Dây nguồn: 01 cái Kẹp cọc truyền: 01 cái	**cái**	**01**	**33.000.000**	**33.000.000**

Scanned with CamScanner

		Bộ sách hướng dẫn sử dụng tiếng Việt + tiếng Anh : 01 bộ Tùy chọn: Bộ sensor đếm giọt: 01 cái Đặc điểm chung: Bơm truyền được sử dụng cùng với bộ truyền dịch để kiểm soát liều lượng chất lỏng được truyền vào cơ thể bệnh nhân cơ thể. Bơm truyền phù hợp cho người lớn, phụ nữ có thai, bệnh nhi và trẻ sơ sinh các khoa lâm sàng. khoa ngoại trú, khoa cấp cứu, phường, ICU (đơn vị chăm sóc đặc biệt), NICU (phòng chăm sóc đặc biệt cho trẻ sơ sinh), phòng mổ, phòng quan sát, các phòng khám và nhà dưỡng lão. Thiết bị có thể điều khiển máy bơm truyền dịch kiểm soát chính xác giọt dịch truyền hoặc tốc độ dòng chảy dịch truyền bằng động cơ và có khả năng đảm bảo truyền dịch thuốc an toàn vào tĩnh mạch người bệnh với tỷ lệ đồng đều và liều lượng chính xác. Màn hình cảm ứng LCD TFT 4.3 độ sáng cao, giao diện thân thiện với người sử dụng. Thiết bị được trang bị hệ thống cảnh báo âm thanh và hình ảnh, báo động màu đỏ và vàng các chỉ báo sẽ sáng lần lượt để kiểm tra xem hệ thống báo động có thể hoạt động bình thường không và loa tạo ra âm thanh "bíp". Có hai nguồn điện cung cấp: nguồn điện lưới AC và ắc quy bên trong máy. Có trang bị pin phụ để cảnh báo lỗi nguồn trong trường hợp mất điện lưới và ắc qui hỏng **II.THÔNG SỐ KỸ THUẬT:** - Tỷ lệ truyền dịch: 0,01-1200ml/h (khi sử dụng với loại dây 20 giọt/mL). 0,01-400ml/h (khi sử dụng với loại dây 60 giọt/mL). - Tốc độ truyền: 0.01 – 1200ml/h, bước chỉnh 0.01 ml/h Tỷ lệ KVO (giữ tĩnh mạch mở) : 0.01-5.00ml/h, mặc định 1 ml/h. - Tỷ lệ truyền nhanh: 0,1-1200ml / h (khi sử dụng với loại dây 20 giọt/mL). 0,1-400ml/h (khi sử dụng với loại dây 60 giọt/mL). - Chế độ Micro: có thể thiết lập từ 100ml đến 1200ml - Giới hạn thời gian: 1 phút – 99 giờ 59 phút "VTBI (giới hạn thể tích truyền): 0-9999ml, bước chỉnh 0.01ml Tổng thể tích truyền: 0.01-9999.99ml, bước chỉnh 0.01ml" Độ chính xác: ≥ 1ml/h, ± 5% Phạm vi tắc nghẽn: 150 mmHg - 975 mmHg (20 kPa -130 kPa)				

Scanned with CamScanner

		- Thể tích truyền nhanh: tối thiểu 0.1ml, tối đa 50ml Chế độ Bolus (truyền nhanh): bolus thủ công và bolus lập trình, hỗ trợ chống bolus. - Báo động bằng hình ảnh và âm thanh: VTBI gần hết, VTBI đã truyền, áp suất cao, kiểm tra ngược dòng, sắp hết pin, hết pin, chưa gắn pin, không có nguồn điện, báo nhắc nhở, hết thời gian chờ, kết thúc KVO, kết nối cảm biến nhỏ giọt, lỗi nhỏ giọt, bọt khí, cửa mở. - Mức tăng tốc độ dòng chảy tối thiểu: 0.01 ml/h - Cấp độ tắc nghẽn: 12 cấp, tắc nghẽn ngược dòng và xuôi dòng - Phát hiện khí: 7 cấp, độ nhạy 20ul - Chức năng cài đặt phát hiện gần hết thể tích dịch truyền: cài đặt chế độ báo động sắp hoàn thành khi chất lỏng/ thuốc được truyền vào với khối lượng gần đạt đến giá trị đặt trước. - Khóa bàn phím để tránh ấn nhầm phím khi máy đang hoạt động: thiết bị có thể cài đặt tự động khóa màn hình nếu nó không được chạm vào hoặc nút được nhấn trong thời gian tương ứng sau khi bắt đầu. Nếu màn hình hoặc bàn phím bị khóa, không thể thực hiện thao tác nào - Tốc độ đuổi bọt khí: ≥1200 ml/h - Có âm báo ở chế độ Bolus: Có thể nghe thấy âm thanh bíp trong mỗi lần truyền 1ml dưới trạng thái bolus - Điều chỉnh âm lượng chuông báo động: Thiết bị điều chỉnh được âm thanh thấp nhất âm lượng là ≥50dB và âm lượng cao nhất là ≤80 dB - Điều chỉnh độ sáng của màn hình LCD: Thiết bị có chức năng tự động điều chỉnh độ sáng nếu nguồn điện bên ngoài không có sẵn. Khi không có nguồn điện bên ngoài và nguồn điện được cung cấp				

Scanned with CamScanner

		bởi pin, nếu không hoạt động trong vòng 3 phút, hệ thống sẽ tự động điều chỉnh độ sáng xuống mức thấp nhất, khi người dùng đã chạm hoặc nút hoặc khi có báo thức, nút này sẽ tự động khôi phục độ sáng. - Cài đặt ngày, giờ:Thiết bị cho phép cài đặt ngày và giờ tùy chọ Lưu trữ lịch sử: ≥ 5000 bản lưu - Công suất đầu vào: 50VA Phân loại: Class 1, có nguồn trong, kiểu CF, hoạt động liên tục, IP24 233.5(W)*99(D)*120(H) mm - Điều kiện hoạt động Nhiệt độ: 5-40 °C , độ ẩm: 20-90%, không ngưng tụ áp suất khí quyển: 86-106kPa; Điện áp: 100-240V 50/60Hz - Điều kiện bảo quản & Điều kiện vận chuyển: nhiệt độ: -20-60 °C ; độ ẩm: 10-95%, không ngưng tụ (3) áp suất khí quyển: 50-106kPa; Pin: Thời gian làm việc: ≥9h (sau khi sạc hoàn toàn pin mới, khi nhiệt độ môi trường là 25 °C và tốc độ dòng chảy là 25ml/h, liên tục làm việc thời gian) - Thời gian sạc: 5 giờ (ở trạng thái TẮT) Có hiển thị dung lượng pin theo h: m hoặc trạng thái phần trăm và hiển thị thanh tiêu đề thay đổi cho phù hợp.				
3	**Bơm tiêm điện**	**I. THÔNG TIN CHUNG.** Có màn hình cảm ứng LCD 4.3 inch và màn hình cảm ứng thân thiện với người dùng. - Phù hợp với IEC 60601, chỉ định an toàn cao với CPU kép tự động xác định kích thước cho ống tiêm 5, 10, 20, 30, 50/60 ml Chức năng chống dự trữ duy nhất trên động cơ để ngăn chặn thượng nguồn - DERS (hệ thống giảm lỗi) có sẵn - Mạng Wi-Fi không dây có sẵn và hệ thống điều khiển từ xa với trạm trung tâm truyền (tùy chọn) - Loại bảo vệ điện: Loại I3 - Cấp bảo vệ điện: Loại bằng chứng khử rung CF áp dụng một	Cái	04	26.750.000	107.000.000

Scanned with CamScanner

		phần - Bảo vệ chống lại sự xâm nhập của chất lỏng: IP24 - Nguyên tắc làm việc: động cơ bước dẫn vít hoạt động liên tục - Phân loại: Bơm tiêm với hệ thống mở để sử dụng ống tiêm phổ thương hiệu - Các tính năng đặc biệt: Áp suất động, chế độ ban đêm, stand-by, khóa màn hình, bảo vệ pass-word, - Tốc độ thay đổi trong khi chạy, tính toán tự động, bộ nhớ của cài đặt truyền cuối cùng, tính toán tự động tập trung. **II. THÔNG SỐ KỸ THUẬT** Hiển thị: Màn hình cảm ứng 4.3" TFT - Các mức độ chọn lọc: 12 mức - Lịch sử ghi nhớ: Hơn 5000 lần - Kích thước: khoảng 394(W)*90(D)*123(H) mm				
TỔNG CỘNG						**209.750.000**

Scanned with CamScanner